



## CON RẮN TRONG LỊCH SỬ VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC TRÊN THẾ GIỚI

NGÔ VĂN DOANH

Theo các nhà nghiên cứu, rắn là một trong những con vật của tự nhiên, đã xuất hiện và có mặt trong gần như tất cả các thần thoại của thế giới, với nhiều ý nghĩa biểu tượng khác nhau. Một mặt, rắn là biểu tượng gắn với sự phì nhiêu, với đất đai, với sức mạnh sinh sản của phụ nữ, với nước và với mưa. Mặt khác, rắn lại là biểu tượng gắn với bếp lửa trong gia đình, với lửa (đặc biệt là với lửa trời) và thậm chí với cả tinh lực thụ thai của đàn ông.

Những hình ảnh từ thời hậu kỳ đá cũ đã được các nhà khảo cổ học phát hiện và những biểu hiện thờ rắn trong các tôn giáo và tín ngưỡng của các dân tộc ở châu Phi, châu Á, châu Mỹ và ở Úc... đã cho phép người ta (trong đó, có các nhà khoa học) xếp đặt khái niệm về hình tượng con rắn trong những giai đoạn phát triển khác nhau của lịch sử văn hóa nhân loại. Thoạt đầu, tuy có những kích cỡ lớn hơn nhiều so với thực tế, nhưng, về mặt ngoại hình, những con rắn huyền thoại đầu tiên của con người vẫn còn giống với những con rắn của tự nhiên. Sau đấy, trong những câu chuyện thần thoại thời tối cổ, hình tượng con rắn đã bắt đầu mang những đặc trưng của những con vật đối lập. Như chúng ta đã biết, sự đối lập giữa rắn và chim trong nghệ thuật thời hậu kỳ đá cũ vẫn tiếp tục tồn tại trong nghệ thuật sơ kỳ của đại lục Á - Âu (chim và rắn như là những con vật của hai thế giới trên và dưới) và được thể hiện trong những câu chuyện thần thoại cổ xưa nhất (sự

thù địch của chim Garuda với rắn Naga trong thần thoại Ấn Độ giáo...), đã được thay thế bằng hình tượng con rắn có cánh, hay có lông vũ (như trong thần thoại Mêhicô cổ đại), một con vật thâm tóe vào bản thân mình những dấu hiệu của cả rắn và chim; trong khi đó, đối với một số hình ảnh thời hậu kỳ đá cũ, lại là một sự đối chiếu, so sánh đặc trưng giữa hai hình tượng rắn và ngựa. Chính sự đối chiếu đặc thù này đã dẫn đến việc sáng tạo ra hình tượng thần thoại rắn mang đầu ngựa và mình rắn. Quan niệm về những con vật mình rắn, đầu người lại phát triển trong một số thần thoại, như thần thoại Ấn Độ (hình tượng Naga), thần thoại Elam... Còn ở thần thoại của Nhật Bản và thần thoại của một loạt thổ dân da đỏ, thì phổ biến là hình tượng con rắn có sừng.

Trong các truyện thần thoại cổ xưa về vũ trụ của đại lục Á - Âu và châu Mỹ, rắn là con vật làm cho trời và đất tách ra hay nhập vào. Theo các truyện thần thoại của người da đỏ miền Đông Bôlivia, đã có một thời kỳ, trời rơi xuống đất, nhưng con rắn, sau khi ôm cả trời đất vào nhau, đã lại đẩy chúng ra và tiếp tục giữ cho chúng tách biệt khỏi nhau. Mô típ trên, trong thần thoại của người Astêch, lại gắn với hai người anh hùng văn hóa đã biến thành hai con rắn để xé xác con quái vật trần thế háu ăn đang bơi trên đại dương ban sơ thành hai mảnh, rồi dùng một mảnh làm ra trời, một mảnh làm ra đất. Ở Ai Cập cổ đại, hình ảnh con rắn được gắn vào trán Pharaôn như biểu



tượng về sự cai quản của ông ta cả ở trên trời và dưới đất.

Hình tượng mang tính vũ trụ xưa nhất của “Rắn Trời” chính là hình ảnh con Rắn - Cầu vòng, gắn kết với sự màu mỡ, với bà tổ đất và với mưa (có khi đối lập với lửa và mặt trời) trong thần thoại của các thổ dân Úc. Hình tượng Rắn - Cầu vòng - ông chủ của những trận mưa - đang uống nước trời (và, bằng công việc này, đôi khi, đã gây ra vô vàn những thảm họa) cũng phổ biến rộng rãi cả trong thần thoại của các dân tộc vùng Đông Á, Nam Á và Đông Nam Á, cũng như trong thần thoại của thổ dân da đỏ. Ví dụ, trong thần thoại của người Munda ở Ấn Độ, Rắn - Cầu vòng đã dập tắt trận mưa lửa mà đáng sáng tạo đã đưa xuống mặt đất để tiêu diệt con người. Trong khi đó, thần thoại của người da đỏ vùng châu thổ sông Amazôn thì kể rằng, bị mẹ bỏ rơi, rắn Boucu lên trên trời và biến thành cầu vòng. Ban ngày, rắn Boucu là cầu vòng, còn đến đêm, rắn là những hố đen trên dải Ngân hà.

Trong thần thoại các dân tộc ở châu Phi, Rắn - Cầu vòng thường xuất hiện nhiều hơn, với tư cách là kẻ hút nước và đôi khi, để có nước, phải đánh nhau với con trai của thần Mặt trời. Có thể xếp vào mô típ thần thoại mang tính phổ biến toàn châu Phi này câu chuyện thần thoại của Ai Cập cổ đại về rắn Apop đêm đêm hút sạch nước của dòng sông Nil dưới âm phủ, để rồi, vì thế, luôn bị thần Mặt trời Ra đánh bại. Hệ thống cốt chuyện này (đặt rắn, như hiện thân của hiện tượng tự nhiên là nước, đối lập với một hiện tượng tự nhiên khác là lửa) cũng trở thành một trong những yếu tố cơ bản của hình tượng rắn của kinh Cựu ước và cũng được thể hiện trong câu chuyện của sử thi cổ đại Ấn Độ “Mahabharata” về cuộc chiến giữa thần lửa Agni với con rắn Takshaka (thần Agni đã bảy lần đốt cháy khu rừng Khandava, nơi Takshaka và các rắn Naga khác sinh sống).

Rắn - con vật bảo vệ các nguồn nước và các ao hồ... là một mô típ thần thoại chung và phổ biến trong văn hóa của châu Phi (trong đó, bao gồm cả Ai Cập cổ đại), Nam Á (phần nào đó, có Ấn Độ), Trung Á, Úc, châu Đại Dương, Trung và Nam châu Mỹ và một loạt

các khu vực khác trên thế giới. Trong tín ngưỡng của một số bộ lạc ở châu Phi (như ở vùng hồ Victoria), mực nước trong các dòng sông nhiều hay ít hoàn toàn tùy thuộc vào những con rắn thiêng sống ở đó.

Những quan niệm về mối quan hệ giữa rắn với mưa được thể hiện trong các nghi lễ thờ rắn và hiến tế rắn vào mùa mưa (hay các lễ cầu đảo vào những lúc hạn hán) của rất nhiều dân tộc trên thế giới. Có ý tưởng tương ứng với các nghi lễ này là các câu chuyện thần thoại về chiến thắng của chiến binh diệt rắn (trong thần thoại Ấn - Âu, thường là vị thần sấm) đối với rắn và về những trận mưa, những cơn dông hay lũ lụt sau đó. Ví dụ, câu chuyện thần thoại của Pêru cổ kể rằng, sau khi bị ba người con trai của vị tổ loài người giết chết, con rắn đã phun nước ra làm ngập cả thế giới.

Ý nghĩa thờ tự rắn như biểu tượng phi nhiều, màu mỡ là một trong những đặc trưng tiêu biểu nhất trong hệ biểu tượng thần thoại sớm của những nền văn hóa nông nghiệp cổ xưa nhất của khu vực Nam và Đông châu Âu vào khoảng thời gian từ thiên niên kỷ VI đến thiên niên kỷ IV trước Công nguyên. Những chiếc bát, đĩa được dùng trong thờ cúng và những đồ gốm tô màu có những hình rắn (thường là hai con) cũng khá phổ biến và đặc trưng ở các nền văn hóa cổ Tiểu Á (như văn hóa Hadjilar) và Sirya (văn hóa Tel-Ramad) trong thiên niên kỷ VI và V trước Công nguyên.

Có thể, những hình ảnh trong văn hóa Sip (đảo Sip) và Krit thể hiện hình một người phụ nữ với con rắn (thường là hai con) trong tay, tức những hình ảnh có quan hệ với các dấu tích phổ biến khác của việc thờ rắn như một đặc trưng của những vị thần phi nhiều (thậm chí cả nữ thần chết) trong thế giới Êgê, là sự tiếp tục truyền thống thờ rắn (và thờ rắn trong mối quan hệ với thờ nữ thần phi nhiều) của khu vực Bancăng cổ. Nữ thần trù phú, mùa màng Renenutet của Ai Cập cổ đại được thể hiện dưới dạng rắn hổ mang hay người phụ nữ có đầu là đầu rắn hổ mang. Rắn cũng là một trong những thuộc tính của nữ thần trí tuệ Athena của Hy Lạp (có thể so sánh với quan niệm về rắn như là biểu tượng cho trí tuệ ở nhiều dân tộc khác trên thế giới), mà một loạt

những đặc điểm của nữ thần này có nguồn gốc từ các hình nữ thần được thể hiện cùng với rắn của thời văn hóa Krit - Miken.

Theo những tài liệu của các tác giả cổ đại (thời Hy Lạp và La Mã) và các hiện vật của khảo cổ học, trong truyền thống Sit - Iran, đã tồn tại quan niệm về một nữ thần có hai chân rắn và hai con rắn nhô ra từ hai vai. Xét về loại hình, các tên gọi những nữ thần của người Astêch có những sự tương đồng với quan niệm của truyền thống Sit- Iran. Ví dụ, theo tiếng Astêch (nhóm người Nahuat), tên của nữ thần Koatlikue có nghĩa là “nữ thần trong bộ áo rắn” và tên của nữ thần Sikomekoat thì có nghĩa là “chín con rắn”.

Theo quan niệm của người Ấn Độ cổ đại, con rắn vũ trụ Shesha là con vật giữ mặt đất trên lưng mình. Ngoài rắn Shesha của Ấn Độ, trong thần thoại của những khu vực khác trên thế giới, cũng đã xuất hiện những con rắn thực thi những chức năng của vũ trụ. Đó là con rắn Midgarda trong thần thoại vùng Skandinavơ (Bắc Âu) sống trên đại dương và giữ cả mặt đất bằng thân thể của mình. Đó là con rắn Mehenta ôm mặt đất trong thần thoại Ai Cập.

Trong một số nền văn hóa của nhiều dân tộc trên thế giới, bản chất nguyên thủy của con rắn được thể hiện ngay trong các từ ngữ cấu thành tên gọi của nó. Ví dụ, trong các ngôn ngữ Slavơ, tên con rắn bắt nguồn từ tên gọi đất đai; trong tiếng Etiopia, rắn được gọi là “con thú dữ của đất”; trong tiếng Ai Cập, rắn -



Rắn Naga trên nóc am thờ, chùa Xà Mông Êch, Trà Vinh - Ảnh: Trần Lâm

“con trai của đất”, hay “cuộc sống của đất”... Cũng tại Ai Cập, thần đất Gebơ đôi khi được thể hiện là người đầu rắn. Ở châu Phi, Ấn Độ, ở khu vực của người Slavơ..., rắn còn được gắn với những cửa cải hay các kho báu mà nó bảo vệ và cất giữ đâu đó trên hay trong lòng đất... Những đặc trưng nguyên thủy về bà mẹ đất chữa bệnh của hình tượng rắn hiển hiện rất rõ ở hình tượng vị thần chữa bệnh mang lột rắn Asklepia (rắn cũng là bản tính của thần Asklepia) trong thần thoại Hy Lạp. Trong khi đó, thì nữ thần rắn Meritseger (nghĩa là “yêu thích tĩnh lặng”) của Ai Cập cổ đại lại gắn với





nơi ở của người chết trong lòng đất.

Nếu như trong các thần thoại cổ xưa, vai trò của rắn là của con vật liên kết trời và đất, thì trong các hệ thống thần thoại phát triển sau đó (nơi mà con rắn đã mang thêm những nét ngoại hình của các con vật khác và không còn giống con rắn thực nữa), thì thường xuyên xuất hiện vai trò nguy hiểm mang tính phủ định của hình tượng rắn: rắn là hiện thân của thế giới thấp (gồm thế giới nước, thế giới dưới lòng đất, thế giới bên kia). Còn mối quan hệ với tính nữ khởi nguyên vốn có của rắn, giờ đây, chỉ thường được gọi lên trong tinh thần của mô típ người phụ nữ (cô gái) món quà của rắn. Trong các mô hình ba tầng thế giới của các nền thần thoại phát triển, như thần thoại Sumerơ, thần thoại Ấn - Âu..., con rắn vũ trụ thuộc thế giới bên dưới, đối lập với thế giới bên trên: con rắn của Sumerơ ở ngay dưới rễ cây vũ trụ; còn “con rắn vực sâu” của Ấn Độ, thì, xét về nguồn gốc tên gọi, được đồng nhất với con Piphon của Hy Lạp và con Badnyak của người Slavơ. Hình tượng con rắn bên một cây to (thường ở rễ cây như thấy trong các thần thoại của “Rigveda”(một trong các bộ kinh Vệ Đà của Ấn Độ) và “Edda” (bộ sử thi thần thoại của Bắc Âu), trong văn học dân gian Slavơ...) thường mang ý nghĩa tiêu cực.

Con rắn gắn với thế giới bên dưới (thế giới nước) và với hiện tượng tự nhiên thù địch với con người (như rùng) thường liên hệ với các tồn thể cũng được coi là thù địch khác. Ví dụ, các cặp sinh đôi trong các câu chuyện thần thoại về những đứa trẻ song sinh thường là những tồn thể nguy hiểm đối với con người và luôn luôn được đồng nhất với loài rắn: trong tiếng Igbandi (miền Trung châu Phi), từ “Ngo” vừa có nghĩa là rắn, vừa có nghĩa là kẻ song sinh; ở người Đan (Tây Phi), những cặp song sinh được coi là có quan hệ với rắn đen...

Trong thần thoại Đức, con rắn của thế giới ở giữa là hiện thân chính của cái ác vũ trụ và đóng vai trò quan trọng đối với sự hủy diệt sắp tới của thế giới. Hình tượng tương tự trong thần thoại Ai Cập là hình ảnh vị tổ Atum của các thần ở nơi tận cùng của thế giới, khi ngày tận thế đến, sẽ hiện trở lại thành hình con rắn độc Urei trong cái cối hỗn mang mà ngài đã từng xuất hiện. Trong những mô típ suy

nguyên này, có thể thấy sự nhận thức lại cái biểu tượng con rắn vũ trụ khởi thủy trong tinh thần nhận rõ rắn là hiện thân của cội nguồn hủy diệt (có thể so sánh với vai trò của con rắn trong câu chuyện “Tội tông đồ” của kinh Cựu ước).

Đến các giai đoạn phát triển muộn sau này, đã có sự nhận thức tiêu cực về hình tượng rắn trong văn hóa của các dân tộc khác nhau trên thế giới, như: hình ảnh những con rắn trên đầu quái vật Meduza thần thoại Hy Lạp; câu chuyện về việc ông vua Cambotja đêm đêm phải ngủ với bà tổ rắn Naga để có được sự thịnh vượng cho đất nước trong truyền thuyết của người Khme...

Việc sử dụng biểu tượng rắn như là một dấu hiệu phân cấp xã hội đã xuất hiện ở nhiều nơi. Ví dụ, tại Ai Cập cổ đại, hình con rắn thiêng Urei là biểu tượng của Pharaon; ở các nước chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, đồ đội đầu của các thành viên hoàng gia đều có hình con rắn cuộn quanh... Trong nhiều trường hợp tương tự, những khái niệm cổ xưa và mang tính totem liên quan đến con rắn của nhà vua như biểu tượng cho phi nhiêu, màu mỡ, đã được nhận thức lại trong các xã hội làm nông nghiệp gắn với thủy lợi, nghĩa là ở những nơi nền kinh tế phụ thuộc vào các hệ thống tưới tiêu nhân tạo. Tại các khu vực văn hóa này, người ta thường thể hiện hình con rắn thiêng ở các hồ nước nhân tạo.

Cho đến nay, hình tượng rắn vẫn còn phổ biến trong những phong tục thờ tự của nhiều dân tộc trên thế giới và dưới nhiều hình thức khác nhau. Và, dù ở thời hiện đại, những khái niệm cổ sơ về rắn vẫn không mất đi hoặc được nhận thức lại. Một trong những ví dụ về việc nhận thức lại những khái niệm nguyên thủy về rắn ở thời kỳ gần đây là những câu chuyện của các bộ lạc da đỏ ở Brazil về con rắn Nam Mỹ Anakonda được một người phụ nữ nuôi trong lòng dưới nước. Truyện kể rằng, ngày nào cũng vậy, người mẹ nuôi đều mang thịt đến cho rắn ăn. Thế rồi, đúng vào ngày, vì lý do gì đấy, người mẹ nuôi không đem được thức ăn đến cho rắn, con rắn đã ăn thịt bà. Mọi người bèn giết con rắn. Và, ngay sau đấy, bắt đầu một trận mưa lớn./

N.V.D